

Số: 47/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thúy A; sinh năm 1992; Nơi cư trú: H T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

CCCD số 044192013282, cấp ngày 26/8/2022;

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Xóm G, Thôn H, xã N, tỉnh Quảng Trị.

CCCD số 044089000780, cấp ngày 26/8/2022;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Thúy A và anh Nguyễn Việt T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Hoàng Thị Thúy A và anh Nguyễn Việt T thống nhất vợ chồng có thống nhất có 03 con chung là Nguyễn Việt Hoàng T1 sinh ngày 07/05/2017; Nguyễn Thảo Quỳnh Đ sinh ngày 13/07/2019; Nguyễn Ngọc Quỳnh M sinh ngày 25/02/2022. Hiện nay 03 con đang ở cùng với anh T. Sau khi ly hôn anh chị thoả thuận thống nhất giao 03 con Nguyễn Hoàng Việt T2, Nguyễn Hoàng Thảo Đ1, Nguyễn Hoàng Quỳnh M1 cho anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị A cấp dưỡng nuôi con cho 03 con mỗi tháng 9.000.000đ/ tháng (chín triệu đồng), việc cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, chị A và anh T đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị Thúy A và anh Nguyễn Việt T Thống nhất chị Hoàng Thị Thúy A và anh Nguyễn Việt T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; chị A thỏa thuận nộp thay án phí ly hôn thay cho anh T. Chị A phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ 150.000 đồng. Tổng cộng chị A phải chịu án phí 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu tiền số 0001712, ngày 20/4/2026, chị Hoàng Thị Thúy A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV4 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường